

# THỰC TRẠNG NHẬN THỨC, THÁI ĐỘ VÀ HÀNH VI CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VỀ Ô NHIỄM RÁC THẢI NHỰA TẠI MỘT SỐ QUẬN, HUYỆN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Nguyễn Thị Thu Hiền<sup>(1)</sup>, Thái Ngọc Hân<sup>(1)</sup>,  
Lê Thị Gia Hân<sup>(1)</sup>, Quách Văn Toàn Em<sup>(1)</sup>**

*(1) Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*

*Ngày nhận bài 26/3/2025; Chấp nhận đăng 15/4/2025*

*Email liên hệ: emqvt@hcmue.edu.vn*

## **Tóm tắt**

Nhựa là vật liệu phổ biến, nhưng việc lạm dụng, đặc biệt là nhựa dùng một lần, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Tại TP.HCM, mỗi ngày thải ra khoảng 3.500 tấn rác thải nhựa, chủ yếu được xử lý bằng chôn lấp và không hiệu quả. Nghiên cứu này khảo sát 1.252 học sinh ở 17 trường THPT tại TP.HCM bằng phiếu khảo sát online thông qua google form, kết quả cho thấy nhiều học sinh chưa hiểu rõ về nhựa và khả năng tái chế của nhựa. Về thái độ, 40-50% quan tâm đến giảm ô nhiễm, 30-40% phân vân và 10-20% thờ ơ. Sự thiếu nhận thức và thái độ tích cực khiến thói quen dùng nhựa một lần vẫn tồn tại vì tiện lợi và rẻ. Kết quả này là cơ sở để đề xuất giải pháp nâng cao nhận thức, thay đổi thái độ và hành vi của học sinh nhằm giảm rác thải nhựa và bảo vệ môi trường.

**Từ khóa:** học sinh THPT, nhận thức, ô nhiễm rác thải nhựa, ô nhiễm trắng

## **Abstract**

### **THE CURRENT STATE OF AWARENESS, ATTITUDES AND BEHAVIORS OF HIGH SCHOOL STUDENTS ABOUT PLASTIC WASTE POLLUTION IN SOME DISTRICTS IN HO CHI MINH CITY**

Plastic is a common material, but its overuse, especially single-use plastic, causes serious environmental pollution. In Ho Chi Minh City, about 3,500 tons of plastic waste are discharged every day, mainly treated by landfills and ineffectively. This study surveyed 1,252 students at 17 high schools in Ho Chi Minh City using online surveys via Google Form. The results showed that many students do not fully understand plastic and its recyclability. Regarding attitudes, 40-50% are interested in reducing pollution, 30-40% are hesitant and 10-20% are indifferent. The lack of awareness and positive attitude causes the habit of using single-use plastic to persist because it is convenient and cheap. This result is the basis for proposing solutions to raise awareness, change attitudes and behaviors of students, to reduce plastic waste and protect the environment.

## **1. Đặt vấn đề**

Nhựa là vật liệu phổ biến và đa dạng được ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực như công nghiệp, nông nghiệp và sinh hoạt hàng ngày. Tuy nhiên việc lạm dụng nhựa đặc biệt là nhựa sử dụng một lần đã dẫn đến thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa. Thế giới thải ra hơn

300 triệu tấn rác thải nhựa mỗi năm, trong đó 79% thải ra ngoài môi trường tự nhiên, 12% bị đốt và chỉ có 9% được tái chế. Trong đó, mỗi phút có khoảng 1 triệu chai nhựa và 5.000 tỷ túi ni-lông được tiêu thụ (Phạm Oanh, 2024). Thực trạng ô nhiễm nhựa ngày càng nghiêm trọng đối với nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam. Những năm gần đây, rác thải nhựa có xu hướng gia tăng, tỷ lệ chất thải nhựa trong các bãi chôn lấp khoảng 6-8% (Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2019).

Riêng TP. HCM đang phải đối mặt với ô nhiễm rác thải nhựa nghiêm trọng. Mỗi ngày, Thành phố phát sinh khoảng 13.000 tấn rác sinh hoạt, trong đó 3.500 tấn là rác thải nhựa (Thanh Thanh, 2022). Tuy nhiên, chỉ khoảng 10.000 tấn được thu hồi, xử lý chủ yếu bằng chôn lấp (69%) và tái chế (21%), còn lại được đốt. Ngoài ra, thành phố có 3.700 tấn rác công nghiệp và 400 tấn rác sinh hoạt từ các cơ sở sản xuất, nhưng chỉ 35% được tái chế. Huyện Bình Chánh, nơi tập trung nhiều chợ đầu mối và cơ sở tái chế, mỗi ngày phát sinh 500 tấn rác, gây áp lực lên hệ thống thu gom (Trọng Nhân, 2022). Dù đã có nhiều nỗ lực, việc xử lý rác thải nhựa vẫn là thách thức lớn đối với thành phố.

Một số nguyên nhân dẫn đến thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa thường xuất phát từ ý thức và văn hóa sinh hoạt hằng ngày của người dân như: thói quen lạm dụng đồ nhựa sử dụng 1 lần do chúng có giá thành rẻ, tiện lợi và dễ mua bán; đa số người dân chưa có ý thức phân loại rác tại nguồn thường gom chung rác thải nhựa với các loại rác khác và vứt, xả rác bừa bãi gây khó khăn trong việc thu gom, quản lý và xử lý rác thải (An Phát, 2020). Vì vậy việc giáo dục và nâng cao nhận thức, giúp thay đổi thói quen, hành vi sinh hoạt của mỗi cá nhân là điều quan trọng và cần thiết, đặc biệt đối với đối tượng là học sinh THPT. Đây là lực lượng đông đảo, nhạy bén và năng động, sẽ thúc đẩy các hoạt động tuyên truyền giảm ô nhiễm rác thải nhựa đến với cộng đồng, xã hội một cách mạnh mẽ và hiệu quả nhất. Vì vậy, việc tiến hành nghiên cứu **“Thực trạng nhận thức, thái độ, hành vi của học sinh THPT về thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa ở một số quận, huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh”** nhằm đánh giá nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh về vấn đề ô nhiễm rác thải nhựa hiện nay và đưa ra biện pháp giáo dục phù hợp để góp phần nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh tại TP.HCM về ô nhiễm rác thải nhựa.

## 2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

### 2.1. Đối tượng, thời gian và địa điểm nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Đề tài khảo sát 1.252 học sinh thuộc 17 trường THPT (THCS và THPT Trần Đại Nghĩa, THPT Bùi Thị Xuân, THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa, THPT Đa Phước, THPT Dương Văn Dương, THPT Lương Thế Vinh, THPT Năng khiếu TDTT huyện Bình Chánh, THPT Nguyễn Công Trứ, THPT Nguyễn Trung Trực, THPT Phong Phú, THPT Thăng Long, THPT Thạnh Lộc, THPT Thực hành ĐHSP, THPT Trần Cao Vân, THPT Trần Hưng Đạo, THPT Trần Khai Nguyên, THPT Võ Văn Kiệt) tại 8 quận, huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: quận 1 (21,6%), quận 5 (33,5%), quận 8 (0,1%), quận 12 (0,2%), quận Gò Vấp (9,6%), huyện Nhà Bè (6%), huyện Bình Chánh (28,1%) và Tp. Thủ Đức (1%).

Thời gian: khảo sát từ 01/11/2024 - 28/2/2025

Link khảo sát: <https://forms.gle/TQB5jSRDhTQdvcsN7>

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

#### 2.2.1. Phương pháp điều tra và thu thập dữ liệu

Phương pháp điều tra: Nhóm nghiên cứu thiết kế phiếu câu hỏi và tạo đường link khảo sát bằng Google Form, yêu cầu học sinh trả lời đầy đủ các mục đã đề ra.

*Phương pháp thu nhận dữ liệu:* Nhóm nghiên cứu thu nhận dữ liệu liên quan đến đề tài thông qua các nguồn uy tín khác nhau như: Hiệp hội nhựa Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bài báo, bài nghiên cứu, báo cáo, khóa luận tốt nghiệp, các văn bản pháp luật hiện hành.

2.2.2. *Phương pháp xử lý dữ liệu*

Sau khi thu nhận đầy đủ kết quả khảo sát, nhóm nghiên cứu thống kê, xử lý và phân tích số liệu, vẽ biểu đồ bằng phần mềm Excel 2019.

### 3. Kết quả và thảo luận

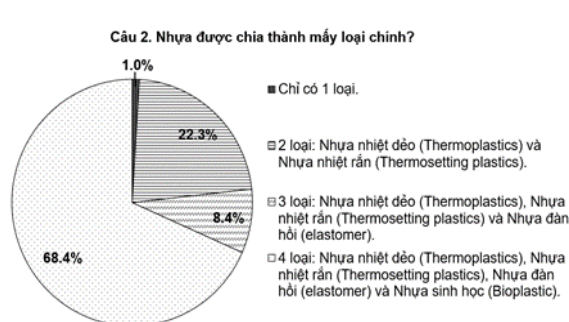
#### 3.1. Nhận thức về nhựa của học sinh ở các quận, huyện tại TP. Hồ Chí Minh

##### 3.1.1. Nhận thức về tính chất và phân loại của nhựa

Kết quả khảo sát cho thấy nhận thức của học sinh THPT về các tính chất của nhựa còn chưa đồng đều. Đa số học sinh nắm rõ tính chất vật lý cơ bản như tính dẻo, dễ uốn cong (82,4%), trọng lượng nhẹ và trong suốt (80,1%). Nhiều học sinh cũng nhận thức khá tốt về khả năng chống ăn mòn, chống thấm nước (65,3%) và khả năng cách điện, cách nhiệt (49,5%). Tuy nhiên, còn 26,6% học sinh cho rằng nhựa có khả năng chịu nhiệt và áp lực tốt, cho thấy sự thiếu hụt kiến thức về đặc tính của từng loại nhựa.

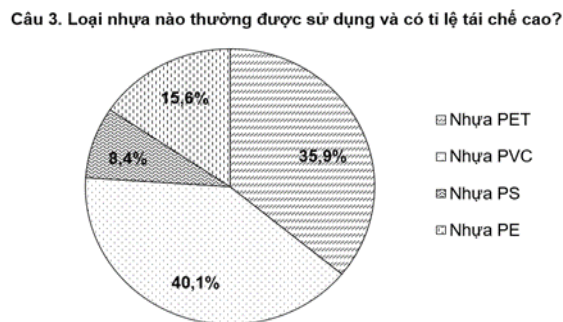
Ngoài ra, một bộ phận nhỏ học sinh (13,4%) cho rằng hầu hết nhựa đều phân hủy được và 11,9% tin rằng nhựa có cấu trúc ổn định và dễ phân hủy. Đáng chú ý, có tới 46,6% học sinh tin rằng tất cả các loại nhựa đều có thể tái chế, phản ánh sự hạn chế trong kiến thức về phân loại nhựa.

Kết quả khảo sát (hình 1) cho thấy nhận thức của học sinh về phân loại nhựa còn nhiều sai lệch. Đa số học sinh (68,4%) cho rằng nhựa được chia thành 4 loại chính: nhựa nhiệt dẻo, nhựa nhiệt rắn, nhựa đàn hồi và nhựa sinh học. Tuy nhiên, theo phân loại khoa học, nhựa chỉ được chia thành 2 loại chính dựa trên phản ứng với nhiệt: nhựa nhiệt dẻo và nhựa nhiệt rắn (WWF, 2022). Chỉ có 22,3% học sinh nắm được cách phân loại đúng. Kết quả này cho thấy học sinh cần được cung cấp thêm kiến thức chính xác về phân loại nhựa.



**Hình 1.** Nhận thức của học sinh về phân loại nhựa

(<https://forms.gle/TQB5jSRDhTQdvcsN7>)



**Hình 2.** Nhận thức của học sinh về tái chế nhựa

(<https://forms.gle/TQB5jSRDhTQdvcsN7>)

Khảo sát nhận thức của học sinh đối với mức độ sử dụng và tỷ lệ tái chế của nhựa thu được kết quả (hình 2) có đến 40,1% học sinh cho rằng nhựa PVC là loại nhựa được sử dụng phổ biến và có tỷ lệ tái chế cao. Tuy nhiên, trong nhựa PVC có chứa nhiều thành phần trong đó có phthalates là một loại hóa chất độc hại gây ảnh hưởng đến sức khỏe nên cần lưu ý khi sử dụng (Ngọc Linh, 2021). Trên thực tế, tỷ lệ tái chế của nhựa PVC rất thấp do những thách thức liên quan đến thành phần hóa học và quy trình xử lý (Hà My, 2022).

Chỉ có 35,9% học sinh có nhận thức đúng khi xác định PET là loại nhựa được sử dụng phổ biến và có tỷ lệ tái chế cao nhất.

Khi khảo sát hiểu biết của học sinh về khả năng tái chế nhựa thì tỷ lệ học sinh giữ ý kiến trung lập (32%) chiếm gần một phần ba tổng số. Bên cạnh đó, phần lớn học sinh (52%) hiểu rõ về khả năng tái chế của các loại nhựa khác nhau. Tuy nhiên vẫn có học sinh (16%) chưa thật sự hiểu rõ và cho rằng tất cả nhựa có thể tái chế. Một số loại nhựa không thể tái chế do tính chất hóa học và cấu trúc phức tạp của chúng. Ngoài ra, việc pha trộn các loại nhựa khác nhau cũng có thể làm giảm khả năng tái chế của chúng (Hiệp hội Bao bì Việt Nam, 2021).

Khảo sát nhận thức của học sinh về nhận diện các sản phẩm nhựa có khả năng tái chế thu được kết quả phần lớn học sinh (85,1%) nhận diện nhựa thông qua cách nhìn vào biểu tượng tái chế trên sản phẩm. Điều này cho thấy học sinh đã có nhận thức nhất định về việc phân loại nhựa. Tuy nhiên, vẫn có một số học sinh nhận diện nhựa dựa vào các yếu tố chưa chính xác như màu sắc (5,6%), nhãn hiệu (5,1%) và giá cả (4,2%). Điều này có thể dẫn đến nhầm lẫn trong phân loại rác, làm giảm hiệu quả tái chế và gia tăng ô nhiễm môi trường.

### *3.1.2. Nhận thức về những lợi ích và vai trò của nhựa*

Khảo sát về lợi ích và vai trò của nhựa cho thấy học sinh đánh giá cao tính ứng dụng của vật liệu này. Học sinh nhận thấy nhựa mang lại sự tiện lợi, nhỏ gọn, giá rẻ và dễ sử dụng trong đời sống hàng ngày (85,2%). Ngoài ra, các yếu tố như chi phí sản xuất thấp (73,2%), bao bì đẹp mắt, giá rẻ (76,7%) và khả năng tái chế (66,1%) cũng được đánh giá cao. Nhựa còn được ứng dụng rộng rãi trong nhiều ngành công nghiệp như sản xuất thiết bị y tế (56,8%), vật liệu sản xuất (49,9%), xây dựng (49,4%), thiết kế kiến trúc (46,7%) và giao thông vận tải (37,6%). Đặc biệt, nhận thức về tính thân thiện môi trường của nhựa còn hạn chế (22,9%), cho thấy sự thiếu hụt kiến thức về tác động tiêu cực của một số loại nhựa (Thanh, 2025).

### *3.1.3. Nhận thức về tác hại của nhựa*

Khảo sát nhận thức của học sinh về tác hại của nhựa cho thấy sự đồng thuận cao về những tác động tiêu cực của nhựa, đặc biệt là về vấn đề gây ô nhiễm rác thải nhựa. Phần lớn học sinh (90,2%) cho rằng việc thải ra môi trường một lượng lớn rác thải nhựa là nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, các tác hại khác của nhựa đối với môi trường như gây ô nhiễm đất (79,4%), ô nhiễm đại dương (86,2%), không thể tái sử dụng và tồn tại rất lâu (75,8%) và gây biến đổi khí hậu (71,6%). Có 83,4% học sinh cho rằng nhựa có thể ảnh hưởng đến các loài động vật sống trên cạn và dưới nước. Có 70,7% học sinh hiểu vi nhựa có thể xâm nhập vào chuỗi thức ăn và ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Nghiên cứu đã chỉ ra rằng sinh vật biển như rùa, cá, chim biển thường nhầm lẫn rác thải nhựa với thức ăn, dẫn đến tình trạng tắc nghẽn đường tiêu hóa, suy dinh dưỡng hoặc thậm chí tử vong (Anh Thu, 2023a). Ngoài ra, nhựa phân rã thành vi nhựa trong môi trường, làm gia tăng nguy cơ ô nhiễm (Khoa Dinh dưỡng – Tiết chế, 2023).

Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu thu được, có gần nửa số học sinh (49,6%) trung lập với quan điểm rằng nhựa sinh học hoàn toàn không có tác động xấu đến môi trường cho thấy học sinh vẫn chưa có nhận thức rõ ràng về tác động của nhựa sinh học đối với môi trường. Ngoài ra, có 23,3% học sinh không đồng ý và 10,2% hoàn toàn không đồng ý với quan điểm trên, trong khi một số ít lại cho rằng nhựa sinh học thực sự vô hại đến môi trường (16,9%). Trong thực tế, nhiều loại nhựa sinh học được công bố rộng rãi như PET có nguồn gốc sinh học được sử dụng không phân hủy trong khoảng thời gian ngắn mà có thể mất gần trăm năm để phân hủy như PLA (Hiệp hội bao bì Việt Nam, 2021).

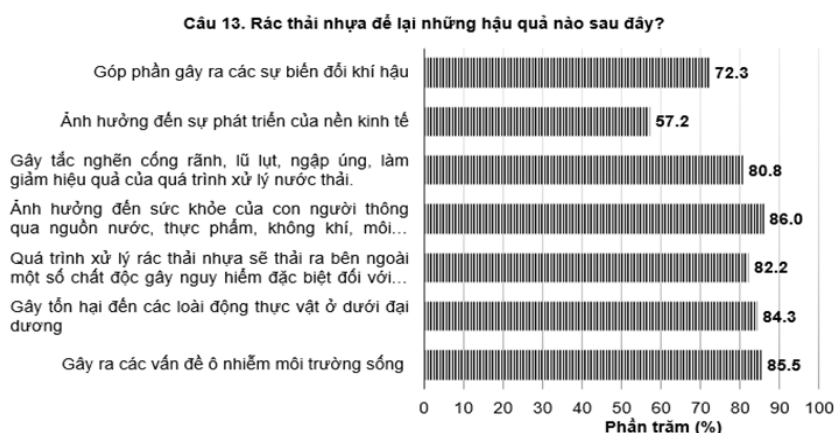
### 3.2. Nhận thức về thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa hiện nay của học sinh ở Thành phố Hồ Chí Minh

#### 3.2.1. Nhận thức về rác thải nhựa của học sinh

Phạm Hoa (2024), khái niệm về rác thải nhựa được định nghĩa như sau: “Rác thải nhựa là dùng để chỉ chung các sản phẩm được làm bằng nhựa đã qua sử dụng hoặc chúng không được dùng đến nữa và bị đem vứt bỏ” và rác thải nhựa dùng 1 lần cũng được định nghĩa như sau: “Rác thải nhựa dùng một lần là những sản phẩm được làm bằng nhựa, sản xuất ra với mục đích chỉ dùng 1 lần rồi vứt bỏ” (Việt Hoa, 2022). Dựa vào kết quả khảo sát, có khoảng 56% học sinh có chọn kết quả đúng về định nghĩa của rác thải nhựa và có khoảng gần 9% học sinh còn có sự nhầm lẫn giữa định nghĩa về rác thải nhựa sử dụng 1 lần với rác thải nhựa.

Hầu hết thời gian phân hủy của các sản phẩm làm từ nhựa sẽ phụ thuộc vào cấu trúc và các nguyên liệu mỗi sản phẩm, thời gian để nhựa có thể phân hủy của nhựa là rất lâu, ví dụ như túi nilon, túi nhựa mỏng (10-100 năm), ống hút nhựa (100-500 năm), chai nhựa (450-500 năm),... (Anh Thư, 2023b). Khi được khảo sát hỏi về thời gian tồn tại của rác thải nhựa hàng trăm năm trong môi trường thì kết quả cho thấy có 32% học sinh cho câu trả lời biết rất rõ, 24% học sinh biết rõ. Có thể thấy còn khá nhiều học sinh vẫn chưa biết kiến thức về thời gian tồn tại của rác thải nhựa trong môi trường bao lâu và sẽ gây ra những hậu quả khi chúng tồn tại lâu trong môi trường. Kết quả khảo sát này cũng tương tự với kết quả nghiên cứu của Nguyễn Thị Hiền và cộng sự. (2024) khi được hỏi về thời gian tồn tại của nhựa thì đa phần học sinh chưa thực sự biết rõ, vẫn đang “phân vân” về nguồn gốc phát sinh và thời gian phân hủy của rác thải nhựa.

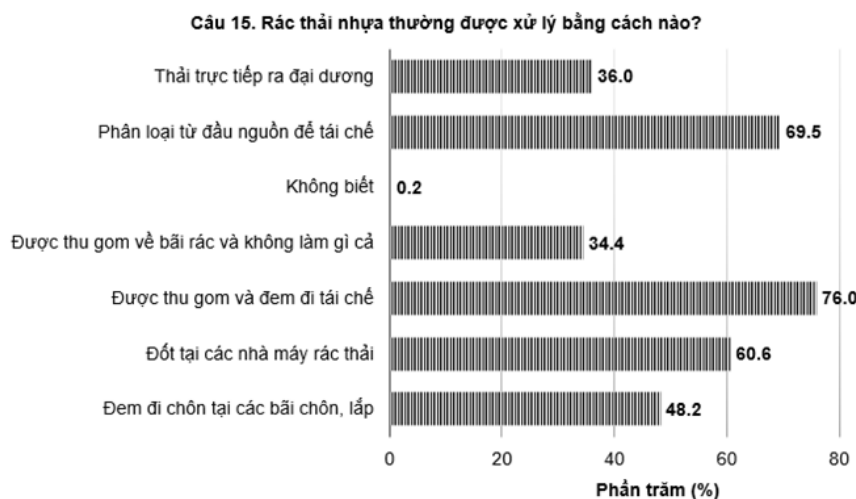
Theo kết quả khảo sát về hậu quả do rác thải nhựa gây ra, hơn 86% học sinh cho rằng rác thải nhựa sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe con người thông qua nguồn nước, thực phẩm, không khí,..., có 85,5% học sinh cho rằng rác thải nhựa sẽ gây ra các vấn đề ô nhiễm môi trường sống. Nhưng chỉ có 72,3% học sinh cho rằng rác thải nhựa góp phần gây ra sự biến đổi khí hậu và gần 57,2% ý kiến cho rằng sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành kinh tế. Tại Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên Hợp Quốc (COP26) được tổ chức tại Glasgow (Vương quốc Anh), 6 sự liên kết giữa vòng đời của rác thải nhựa với biến đổi khí hậu toàn cầu cũng đã được nêu ra. Quá trình khai thác, sản xuất và tiêu hủy rác thải nhựa bằng phương pháp đốt đã thải một lượng lớn khí nhà kính ra ngoài môi trường thúc đẩy quá trình biến đổi khí hậu (Trà My, 2021).



**Hình 3.** Nhận thức của học sinh về hậu quả do rác thải nhựa gây ra (%)

(Nguồn: <https://forms.gle/TQB5jSRDhTQdvcsN7>)

Vũ Thái Sơn (2022), rác thải nhựa ảnh hưởng tới cảnh quan, môi trường sống, sức khỏe con người và các loài sinh vật, gây thiệt hại cho các ngành kinh tế như du lịch, hay đánh bắt, nuôi trồng thủy, hải sản.... nhìn chung học sinh đều các nhận thức tác hại của rác thải nhựa gây ra nhưng lại chưa có sự liên kết giữa tác hại của rác thải nhựa đến các vấn đề ô nhiễm môi trường hiện nay.



**Hình 4.** Nhận thức của học sinh về các phương pháp xử lý rác thải nhựa (%)  
(Nguồn: <https://forms.gle/TQB5jSRDhTQdvcsN7>)

Theo kết quả khảo sát có 76% ý kiến cho rằng rác thải nhựa thường được xử lý bằng cách được thu gom và đem đi tái chế, 69,5% là phân loại từ đầu nguồn để tái chế, khoảng 60,6% là đốt rác tại các nhà máy, khoảng 48,2% là đem đi chôn lấp tại các bãi chôn, lấp, khoảng 36% là thải trực tiếp ra ngoài đại dương (hình 4). Theo số liệu thống kê từ Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi năm tại Việt Nam có khoảng 1,8 triệu tấn rác thải nhựa thải ra môi trường, 0,28 triệu đến 0,73 triệu tấn trong số đó bị thải ra biển - nhưng chỉ 27% trong số đó được tái chế, tận dụng bởi các cơ sở, doanh nghiệp. Việc xử lý và tái chế rác thải nhựa còn nhiều hạn chế khi có đến 90% rác thải nhựa được xử lý theo cách chôn, lấp, đốt và chỉ có 10% còn lại là được tái chế (Mạnh Hùng, 2022). Vì vậy có thể thấy nhận thức của học sinh về thực trạng phương pháp xử lý rác thải nhựa còn rất hạn chế.

### 3.2.2. Nhận thức của HS về ô nhiễm Rác thải nhựa

Khi khảo sát về nhận thức của HS về ô nhiễm rác thải nhựa thì có 63% học sinh chọn đáp án đúng là ô nhiễm trắng, còn rất nhiều học sinh chưa biết về ô nhiễm trắng là tên gọi khác của ô nhiễm rác thải nhựa. Dựa vào kết quả khảo sát, có 95% học sinh chọn cực kỳ và rất nghiêm trọng, chỉ có 3% học sinh chọn ít nghiêm trọng và 2% chọn là không nghiêm trọng.

Có trên 70% ý kiến học sinh cho rằng nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm rác thải nhựa là hoạt động sản xuất ngày càng gia tăng, tốc độ tiêu thụ các sản phẩm từ nhựa ngày càng nhiều, thói quen sử dụng các sản phẩm nhựa 1 lần, quá trình phân loại rác thải nhựa tại nguồn chưa được thực hiện đúng, công nghệ xử lý rác thải còn hạn chế, hệ thống thu gom và xử lý rác thải chưa hiệu quả và thống nhất, tốc độ phân hủy của rác thải nhựa trong môi trường lâu, khối lượng rác thải nhựa thải ra môi trường hàng ngày rất nhiều, còn tồn tại tại một số bãi rác, bãi chôn lấp tự do và không theo quy định của pháp luật, ý thức của người dân trong phân loại và bảo vệ môi trường còn kém. Chỉ có 0,3% ý kiến khác cho rằng nhựa rẻ, chính sách quản lý rác nhựa chưa chặt chẽ, Dân số ngày một tăng nên nhu

cầu sử dụng cũng tăng. Theo Báo cáo của Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP, 2022) có thể kể đến các sản phẩm dùng trong nông nghiệp như: Màng phủ để giảm sự phát triển của cỏ dại, giảm thất thoát nước do bay hơi, giảm nhu cầu phân bón và thuốc trừ sâu cũng như giúp tăng cường sự phát triển của cây trồng,.. Việc nhựa được sử dụng trong các hoạt động trồng trọt đang tích tụ trong đất nông nghiệp trên toàn thế giới ở mức nghiêm trọng (Cao Thị Thanh Nga, 2024).

### ***3.3. Thái độ của học sinh đối với vấn đề ô nhiễm rác thải nhựa***

Theo Hammami và cộng sự. (2017), cho rằng nhận thức sẽ tác động mạnh đến thái độ và hành vi của một người về một vấn đề. Vì vậy, chúng tôi khảo sát thái độ của học sinh với vấn đề ô nhiễm rác thải nhựa bằng 9 câu hỏi với 5 mức độ. Theo kết quả khảo sát, phần lớn học sinh đều đồng ý với 2 ý kiến cho rằng nhựa đang có tác động tiêu cực đến sức khỏe và các loài động vật biển. Với 78,8 % ý kiến đồng ý và hoàn toàn đồng ý là ô nhiễm rác thải nhựa đang tác động tiêu cực đến sức khỏe của con người. Với 69,9% đồng ý và hoàn toàn đồng ý việc động vật biển ăn phải rác thải nhựa là điều vô cùng đáng lo ngại. Qua đó có thể thấy phần lớn học sinh đều quan tâm đến tác hại của rác thải nhựa, tuy nhiên vẫn có một số học sinh còn phân vân và chưa thực sự quan tâm đến tác hại của rác thải nhựa.

Khi được hỏi “Bản thân cần phải có trách nhiệm trong việc giảm rác thải nhựa không?”, thì có hơn 80% học sinh hoàn toàn đồng ý và đồng ý. Có thể thấy đa số học sinh đều có thái độ tốt về việc cần phải có trách nhiệm trong việc giảm ô nhiễm môi trường do rác thải nhựa. Tiếp theo là 2 câu hỏi về biện pháp giúp giảm ô nhiễm rác thải nhựa, có khoảng 66% học sinh đồng ý rằng bản thân cần thay đổi thói quen sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần và thay thế nhựa bằng các vật liệu thân thiện với môi trường là điều cần thiết. Qua đó cho thấy học sinh đang quan tâm việc sử dụng các biện pháp thay thế để làm giảm thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa, nhưng vẫn còn khá nhiều học sinh (gần 34%) có thái độ thờ ơ với biện pháp giúp giảm ô nhiễm trắng.

Khi được hỏi “Bạn có đồng ý với việc tái sử dụng các sản phẩm nhựa là điều không cần thiết?”, có 43,4% học sinh là không đồng ý và 33% học sinh là đồng ý với ý kiến này. Tuy nhiên, chỉ 40% có thái độ đúng với việc tái sử dụng các sản phẩm từ nhựa nhằm mục đích làm giảm số lượng rác thải ra bên ngoài môi trường. Ở 3 câu hỏi tiếp theo, có thể thấy học sinh đều quan tâm đến việc ô nhiễm rác thải nhựa đang diễn ra cả các biện pháp cần thiết trong việc cải thiện và làm giảm sự ô nhiễm này. Tuy nhiên ở câu “Bạn có đồng ý việc sử dụng nhựa sinh học là một giải pháp khả thi cho vấn đề rác thải nhựa” thì có đến 38,7% là trung lập, có thể thấy có rất nhiều học sinh chưa nắm rõ và còn phân vân về việc sử dụng nhựa sinh học cũng như các lợi ích và tác hại của chúng với môi trường như thế nào. Trong khi đó, có hơn 50% học sinh quan tâm và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động giảm thiểu rác thải nhựa.

### ***3.4. Thực trạng thói quen, hành vi sử dụng các sản phẩm từ nhựa của học sinh tại các trường phổ thông ở Thành phố Hồ Chí Minh***

#### ***3.4.1. Mức độ sử dụng các sản phẩm từ nhựa của học sinh mỗi ngày***

Theo số liệu thống kê có thể chia mức độ sử dụng các sản phẩm từ nhựa của học sinh thành 3 nhóm, sử dụng thường xuyên – thỉnh thoảng – ít. Ở nhóm thường xuyên là các học sinh có mức sử dụng 1-3 sản phẩm/ngày chiếm 31% (nhiều hơn 3 sản phẩm/ngày chiếm 16% và 1 sản phẩm/ngày chiếm 15%), nhóm sử dụng thỉnh thoảng gồm 1-3 sản phẩm/tuần chiếm 48% (38% sử dụng 2-3 sản phẩm/tuần và 10% sử dụng 1 sản phẩm/tuần), và nhóm cuối cùng ít sử dụng chỉ chiếm 21% trong tổng số học sinh.

### 3.4.2. Các loại sản phẩm từ nhựa thường được học sinh sử dụng

Khoảng 79% học sinh thường xuyên hoặc thỉnh thoảng sử dụng các sản phẩm nhựa, bao gồm túi nilon, chai nhựa, ly nhựa và ống hút nhựa, hộp xốp và các dụng cụ ăn uống 1 lần, ... điều này đã thể hiện thực trạng về lượng rác thải nhựa. Trong đó, túi nilon là sản phẩm nhựa được sử dụng nhiều nhất (71,17%), tiếp theo lần lượt là chai nhựa (67,01%), ly nhựa và ống hút nhựa (62,46%), hộp xốp (40,26%), dụng cụ ăn uống dùng một lần (21,49%). Khác với nghiên cứu của Nguyễn Công Thuận và cộng sự. (2021) về mức sử dụng các sản phẩm nhựa từ cao đến thấp là túi nhựa, ống hút nhựa, ly nhựa, nắp ly nhựa, bao gói nhựa, muỗng nhựa, hộp xốp, ... chai nhựa chỉ chiếm 3,6% về số lượng. Qua đây, có thể thấy rằng có sự khác biệt về nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ nhựa, học sinh có xu hướng sử dụng nhiều chai nhựa, còn sinh viên sử dụng nhiều các dụng cụ ăn uống dùng một lần.

### 3.4.3. Lý do học sinh thường xuyên sử dụng các sản phẩm từ nhựa

Ngày nay, trong hầu hết tất cả các lĩnh vực đều có sự góp mặt của nhựa. Đặc biệt, trong sinh hoạt hàng ngày tại nhà của học sinh, cũng như tại nhà trường khi những chai nhựa, ly nhựa, hộp xốp, muỗng nhựa, ... rất dễ được kèm theo khi mua đồ ăn tại các căn tin. Tại Trường Đại học Cần Thơ ước tính lượng nhựa phát sinh mỗi ngày là 109,4kg/ngày (Nguyễn Công Thuận và cộng sự., 2021).

Khi khảo sát ý kiến học sinh trung học phổ thông về lý do sử dụng các sản phẩm nhựa thì 81,23% học sinh cho rằng do tính tiện lợi và dễ sử dụng của nhựa. Vì các sản phẩm này có thể mua ở bất kỳ đâu và sử dụng được ngay mà không cần qua các bước chế tạo phức tạp. Lý do nổi bật tiếp theo là giá thành của sản phẩm từ nhựa rất rẻ 58,55%. Tại các chợ đầu mối, trang thương mại điện tử rất dễ tìm mua các chai nhựa đựng nước với giá chỉ 850 đồng/chai, túi nilon khoảng 30.000 đồng/kg là đã mua được 300-350 túi, các dụng cụ ăn uống 1 lần cũng với giá chỉ vài chục nghìn. Vì giá thành quá rẻ nên sản phẩm nhựa tiếp cận được với mọi tầng lớp thu nhập, đặc biệt là những người dân có thu nhập thấp.

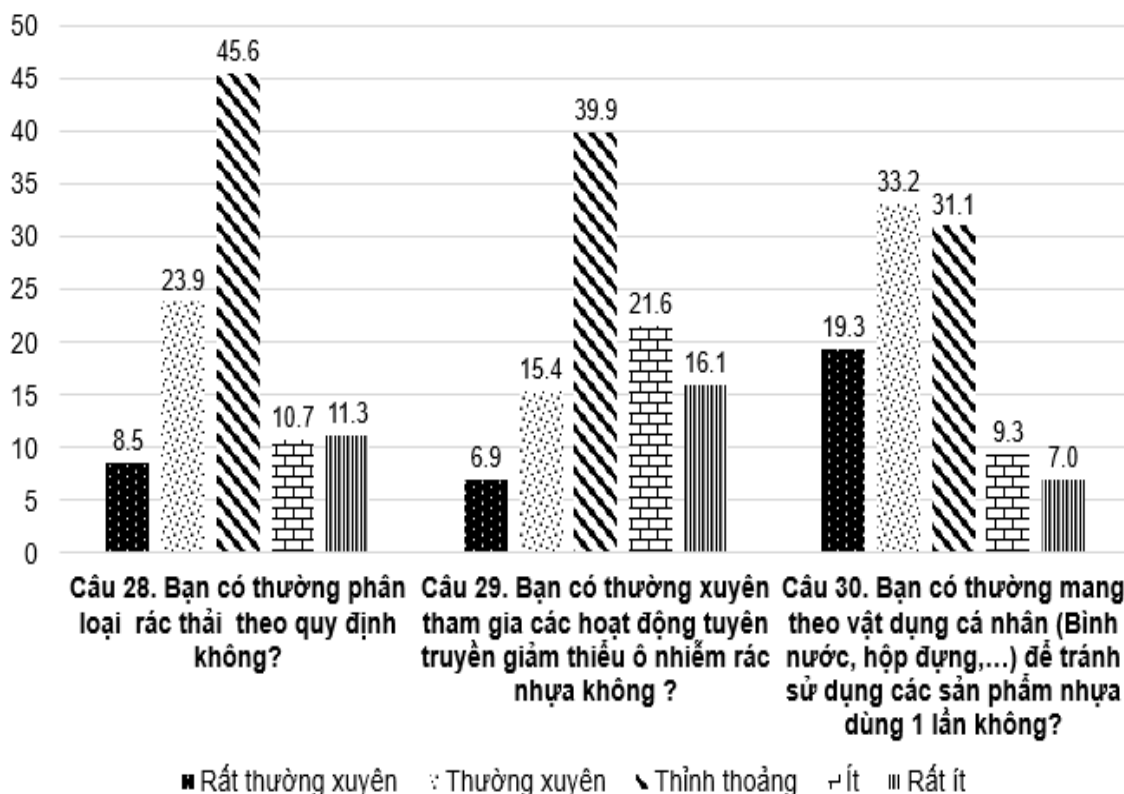
Giá thành thấp, nên khi mua một lần là đủ xài cả tháng thậm chí cả năm, nhưng những sản phẩm này không bị hư tổn (không phân hủy, không mốc, không rách, ...). Chính vì tính bền của nhựa nên các sản phẩm này dễ vệ sinh dễ tái sử dụng và dễ bảo quản thời gian dài nên theo học sinh đây cũng là lý do ưa chuộng sử dụng nhựa 28,99%. Tuy nhiên, hầu hết các sản phẩm nhựa được khuyến cáo không nên tái sử dụng, chính vì vậy khoảng 70% học sinh không tán thành với ý kiến này.

Thời đại số lên ngôi, với sự phát triển của các ngành thiết kế, để thu hút được người mua các sản phẩm nhựa cũng được đầu tư chi phí lớn để thiết kế nên các mẫu mã bắt mắt, màu sắc đẹp và thịnh hành. Bên cạnh đó, công tác quảng cáo và truyền thông của các doanh nghiệp cũng tác động phần nào đến xu hướng mua hàng. Chính vì học sinh cho rằng hai yếu tố này cũng có ảnh hưởng đến xu hướng sử dụng sản phẩm nhựa của học sinh là 24,12% và 19,09%.

### 3.5. Những biện pháp của học sinh góp phần làm giảm ô nhiễm rác thải nhựa

Qua khảo sát mức độ thường xuyên thực hiện các biện pháp giúp làm giảm ô nhiễm rác thải nhựa với 5 mức độ rất thường xuyên – thường xuyên – thỉnh thoảng – ít – rất ít. Nhìn chung, hầu hết các giải pháp đều được học sinh thực hiện thỉnh thoảng từ 31,01%-45,61%. Ở mức độ có thực hiện từ rất thường xuyên – thường xuyên thì việc học sinh mang theo vật dụng cá nhân như bình nước, hộp đựng thay cho sản phẩm nhựa dùng 1 lần chiếm tỉ lệ cao nhất là 52,56%, tiếp theo là học sinh khuyến khích, tuyên truyền cho

bạn bè và gia đình hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần. Kết quả này cũng tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Công Thuận và cộng sự. (2021) khi khảo sát cán bộ và người học thì thu được kết quả 83,3% và 62,3% đồng ý thường xuyên tuyên truyền việc giảm phát thải nhựa.



**Hình 5.** Biểu đồ thống kê mức độ thường xuyên thực hiện các biện pháp giúp làm giảm ô nhiễm Rác thải nhựa của HS (%) (Nguồn: <https://forms.gle/TQB5jSRDhTQdvcsN7>)

Nhóm nghiên cứu đã đưa ra 9 giải pháp để khảo sát ý kiến của học sinh tại các khu vực trên Thành phố Hồ Chí Minh. Qua biểu đồ thể hiện kết quả khảo sát (hình 5) cho thấy rằng hầu hết các phương án đều được học sinh chấp nhận với tỉ lệ trên 70%, ngoại trừ phương án tự đốt rác thải nhựa tại nhà, các bãi rác tự do không được quản lý với số lượng đồng ý là gần 30%.

Giải pháp được học sinh đồng thuận cao nhất (83,31%) là thay thế các sản phẩm từ nhựa bằng vật liệu thân thiện với môi trường. Số liệu này cũng tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Công Thuận và cộng sự. (2021) cho thấy 92% người học cho rằng có từng dùng chai/bình thủy tinh để chứa nước thay vì chai nhựa, khoảng 60% cho rằng có dùng dụng cụ khác thay thế vật liệu nhựa chứa thức ăn và dùng túi vải thay cho túi nhựa. Giải pháp tuyên truyền, khuyến khích người dân hạn chế sử dụng và xả thải ra môi trường rác thải nhựa cũng nhận được hơn 83% học sinh đồng ý vì phương án này dễ thực hiện và triển khai. Tuy nhiên hiệu quả của giải pháp còn phụ thuộc vào dân trí tại khu vực và mức độ thường xuyên nhắc lại của người tuyên truyền (Nguyễn công Thuận và cộng sự., 2021). Hay theo nghiên cứu của Vũ Thái Sơn và cộng sự. (2023) trên những đối tượng có thu nhập thấp dưới 5 triệu có tỉ lệ thực hành sử dụng sản phẩm nhựa dùng 1 lần chưa đạt cao gấp 1,66 lần so với nhóm đối tượng có thu nhập từ 5 triệu mỗi tháng trở lên. Phân loại rác thải tại nguồn cũng được học sinh ủng hộ trên 80%, tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Công Thuận và cộng sự. (2021) cũng đạt trên 80%.

Các tiêu chí còn lại cũng được học sinh tán thành với tỉ lệ cao trên 70%. Tuy nhiên về ý kiến tự đốt rác thải nhựa là một phương pháp không đúng nhưng cũng được gần một phần ba ý kiến tán thành. Vì giải pháp này không xử lý được rác thải nhựa mà còn gây ô nhiễm môi trường đất, không khí,... tăng nguy cơ gây ra hiệu ứng nhà kính. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Vũ Thái Sơn và cộng sự. (2023) khi có 35,3% người dân đã xử lý sản phẩm nhựa dùng một lần sau khi sử dụng bằng phương pháp đốt. Qua đó cho thấy công tác giáo dục, tuyên truyền về cách xử lý rác thải nhựa còn chưa sâu rộng, học sinh chưa biết cách xử lý đúng.

#### 4. Kết luận và kiến nghị

Qua kết khảo sát học sinh về nhận thức, thái độ, hành vi về ô nhiễm rác thải nhựa chúng tôi có một số kết luận như sau:

Về nhận thức: Phần lớn học sinh đều có hiểu biết và nhận thức khá tốt về nhựa, rác thải nhựa và thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa hiện nay. Tuy nhiên, vẫn có khá nhiều học sinh vẫn còn nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ và chưa đồng đều giữa các vấn đề liên quan đến thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa dẫn đến thái độ và sự quan tâm tới vấn đề vẫn chưa thật sự tốt.

Về thái độ: Phần lớn các câu hỏi đều có khoảng 40-50% học sinh có thái độ đúng và sự quan tâm nhất định đến thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa cũng như có trách nhiệm của bản thân trong việc đề ra các giải pháp, cùng nhau hành động chung tay giúp giảm ô nhiễm rác thải nhựa. Có khoảng 30-40% học sinh có thái độ phân vân và chưa thực sự quan tâm tới sự nghiêm trọng của vấn đề và có 10-20% học sinh có thái độ chưa đúng và còn sự thờ ơ trong việc giảm ô nhiễm rác thải nhựa.

Hành vi: Do phần lớn học sinh có nhận thức chưa đầy đủ và có thái độ khá thờ ơ chưa thật sự quan tâm đến thực trạng ô nhiễm rác thải nhựa dẫn đến việc thói quen sử dụng nhựa một lần vẫn còn khá nhiều và đa phần với các lý do như giá thành rẻ, tiện lợi và dễ sử dụng. Việc học sinh chưa quan tâm đến vấn đề ô nhiễm rác thải nhựa đang diễn ra cũng là một nguyên nhân khiến cho đa số học sinh chưa chủ động, nỗ lực thực hiện diện các biện pháp góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường nói chung và ô nhiễm rác thải nhựa nói riêng.

*Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được tài trợ bởi Nguồn ngân sách khoa học và công nghệ Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh trong đề tài NCKH của sinh viên năm học 2024 – 2025*

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] An Phat (2020). *Nguyên nhân ô nhiễm rác thải nhựa, nguồn gốc của rác thải nhựa đến từ đâu*. An Phat Holdings. From: <https://anphatholdings.vn/hoat-dong-moi-truong/nguyen-nhan-o-nhiem-rac-thai-nhua-nguon-goc-cua-rac-thai-nhua-den-tu-dau.html>
- [2] Anh Thư (2023b). *Các loại nhựa sẽ mất bao lâu để phân hủy?*. From: <https://kinhthemoitruong.vn/cac-loai-nhua-se-mat-bao-lau-de-phan-huy-83614.html>
- [3] Anh Thư (2023a). *Vì sao sinh vật biển thường nhầm rác thải nhựa là thức ăn?*. From: <https://kinhthemoitruong.vn/vi-sao-sinh-vat-bien-thuong-nham-rac-thai-nhua-la-thuc-an-79723.html>

- [4] Bộ Tài Nguyên và Môi trường (2019). *Báo cáo hiện trạng quốc gia 2019*. NXB Dân trí.
- [5] Cao Thị Thanh Nga (2024). *Ô nhiễm vi nhựa trong sản xuất nông nghiệp và đề xuất giải pháp giảm thiểu*. Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. *Tap chí Môi trường số 11/2024*. <https://vovgiaothong.vn/newsaudio/huyen-binh-chanh-tphcm-o-nhiem-nghiem-trong-boi-cac-co-so-tai-che-nhom-nhua-d30429.html>
- [6] Hà My (2022). *Đột phá hóa học tạo ra sản phẩm hữu ích từ nhựa PVC khó tái chế*. [https://vietq.vn/dot-pha-hoa-hoc-tao-ra-san-pham-huu-ich-tu-nhua-pvc-kho-tai-che-d206171.html#google\\_vignette](https://vietq.vn/dot-pha-hoa-hoc-tao-ra-san-pham-huu-ich-tu-nhua-pvc-kho-tai-che-d206171.html#google_vignette)
- [7] Hammami, M. B. A., Mohammed, E. Q., Hashem, A. M., Al-Khafaji, M. A., Alqahtani, F., Alzaabi, S., & Dash, N. (2017). Survey on awareness and attitudes of secondary school students regarding plastic pollution: implications for environmental education and public health in Sharjah city, UAE. *Environmental Science and Pollution Research*, 24(8), 20626–20633. Doi: <https://doi.org/10.1007/s11356-017-9625-x>
- [8] *Hiệp hội bao bì Việt Nam (2021). Nhựa Sinh học & Nhựa Tái chế: Giải pháp nào tốt hơn cho môi trường?*. VINPAS Hiệp hội bao bì Việt Nam. From: <https://www.hhbb.vn/bai-viet/nhua-sinh-hoc-nhua-tai-che-giai-phap-nao-tot-hon-cho-moi-truong>
- [9] Khoa Dinh dưỡng- Tiết chế (2023). *Tác Hại Của Hạt Vi Nhựa Đến Sức Khỏe Con Người*. <https://bvvdhue.vn/tin-tuc/thong-tin-y-te/tac-hai-cua-hat-vi-nhua-den-suc-khoe-con-nguoi->
- [10] Mạnh Hùng (2022). Rác thải nhựa ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp. *Tap chí Cộng Sản*. From: <https://tapchicongsan.org.vn/bao-ve-moi-truong/-/2018/826009/rac-thai-nhua-o-viet-nam--thuc-trang-va-giai-phap.aspx>
- [11] Ngọc Linh (2021). *Cẩn trọng khi sử dụng sản phẩm nhựa có kí hiệu 3, 6, 7 để đựng nước và thực phẩm*. From: <https://vietq.vn/can-trong-khi-su-dung-cac-san-pham-do-nhua-co-ki-hieu-367-de-dung-nuoc-va-thuc-pham-d>
- [12] Nguyễn Công Thuận, Nguyễn Trường Thành, Huỳnh Công Khánh, Nguyễn Xuân Hoàng (2021). Thực trạng phát sinh rác thải nhựa trong trường học. Nghiên cứu điển hình tại Trường Đại học Cần Thơ. *Tap chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, 57(2), 126-37. Doi: <https://doi.org/10.22144/ctu.jsi.2021.056>
- [13] Nguyễn Thị Hiền và Hoàng Bá Lộc (2024). Nhận thức, kiến thức, thái độ, hành vi và mức độ tiếp cận giáo dục của HS trung học phổ thông ở thành phố Huế về vấn đề rác thải nhựa. *Tap chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Xã hội và Nhân văn*, 133(6A), 103-121; DOI: <https://doi.org/10.26459/hueunijssh.v133i6A.7105>
- [14] Phạm Hoa (2024). *Rác Thải Nhựa là gì? 4 phương pháp để giảm lượng rác thải nhựa ra môi trường*. <https://nhuaphatthanh.com/rac-thai-nhua-la-gi.html>
- [15] Phạm Oanh (2024). *Điều kiện cần và đủ để phát triển nhựa tái chế*. <https://monre.gov.vn/ieu-kien-can-va-u-e-phat-trien-nhua-tai-che-17300.htm>
- [16] Thanh Hà (2025). *Nhận biết các loại nhựa*. From: <https://tttt.ninhbinh.gov.vn/tuyen-truyen-phong-chong-rac-thai-nhua/nhan-biet-cac-loai-nhua-2936.html>
- [17] Thanh Thanh (2024). *Mỗi ngày, TP.HCM phát sinh trung bình 13.000 tấn chất thải rắn sinh hoạt*. Tập đoàn dầu khí Việt Nam. From: <https://moitruong.net.vn/moi-ngay-tp-hcm-phat-sinh-trung-binh-13-000-tan-chat-thai-ran-sinh-hoat-79655.html>
- [18] Trà Khánh (2021). *Những tác động khó lường của rác thải nhựa đến biến đổi khí hậu toàn cầu*. <https://www.thiennhien.net/2021/11/17/nhung-tac-dong-kho-luong-cua-rac-thai-nhua-den-bien-doi-khi-hau-toan-cau/>
- [19] Trọng Nhân (2022). Huyện Bình Chánh (TP.HCM): Ô nhiễm nghiêm trọng bởi các cơ sở tái chế nhôm nhựa. *VOV giao thông*. From: <https://vovgiaothong.vn/newsaudio/huyen-binh-chanh-tphcm-o-nhiem-nghiem-trong-boi-cac-co-so-tai-che-nhom-nhua-d30429.html#>

- [20] United Nations Environment Programme (2022). *Plastics in Agriculture – An Environmental Challenge, Foresight Brief 029, Nairobi, 2022*. *Plastics\_Agriculture.pdf*
- [21] Việt Hoa (2022). *Rác thải nhựa và tác hại của nó đến môi trường* <https://eakar.daklak.gov.vn/rac-thai-nhua-va-tac-hai-cua-no-den-moi-truong-13074.html>
- [22] Vũ Thái Sơn, Nguyễn Thị Hương (2023). Thực trạng sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần của người dân tại một số thị trấn huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long và một số yếu tố liên quan năm 2022. *Tạp chí Y dược học Cần Thơ*, 63. Doi: <https://doi.org/10.58490/ctump.2023i63.1233>
- [23] WWF-Việt Nam (2022). *Sổ tay hướng dẫn giảm nhựa cho người tiêu dùng*. [https://wwfasia.awsassets.panda.org/downloads/0112\\_wwf\\_nhua\\_final\\_a5\\_size\\_1.pdf](https://wwfasia.awsassets.panda.org/downloads/0112_wwf_nhua_final_a5_size_1.pdf)